

Số: 51 /BC-DNC

Ngày 22 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

NĂM BÁO CÁO: 2023

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600259352
- Vốn điều lệ: 88.340.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 88.340.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 138, Đường Nguyễn Ái Quốc, Phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, T Đồng Nai
- Số điện thoại: 02513.899.886
- Số fax: 02513.997894
- Website: www.vatlieudongnai.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): DND
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Đầu tư XD và Vật liệu Đồng Nai được thành lập theo quyết định ngày 12 tháng 5 năm 2005 của Chủ tịch UBND tỉnh đồng Nai phê duyệt chuyển Công ty Khai thác Cát Đồng Nai thành công ty Cổ phần.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600259352 (số cũ 4703000281) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 29 tháng 09 năm 2005 thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là vào ngày 28 tháng 04 năm 2022.

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai là công ty con của Công ty Phát triển Khu Công nghiệp Biên Hòa (nay là Tổng Công ty CP Phát triển Khu Công nghiệp) theo Quyết định số 2487/QĐ-CT-UBT, ngày 07/7/2005 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Các sự kiện khác.

Đăng ký giao dịch tại sàn giao dịch Upcom của sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu số 702/QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội cấp ngày 02/11/2016. Ngày giao dịch đầu tiên: 09/11/2016.

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

Ngành nghề kinh doanh: Khai thác cát, đất, đá, các loại; Sản xuất bê tông thương phẩm, gạch ngói các loại; Mua bán VLXD; Đầu tư xây dựng khu dân cư; San lấp mặt bằng.

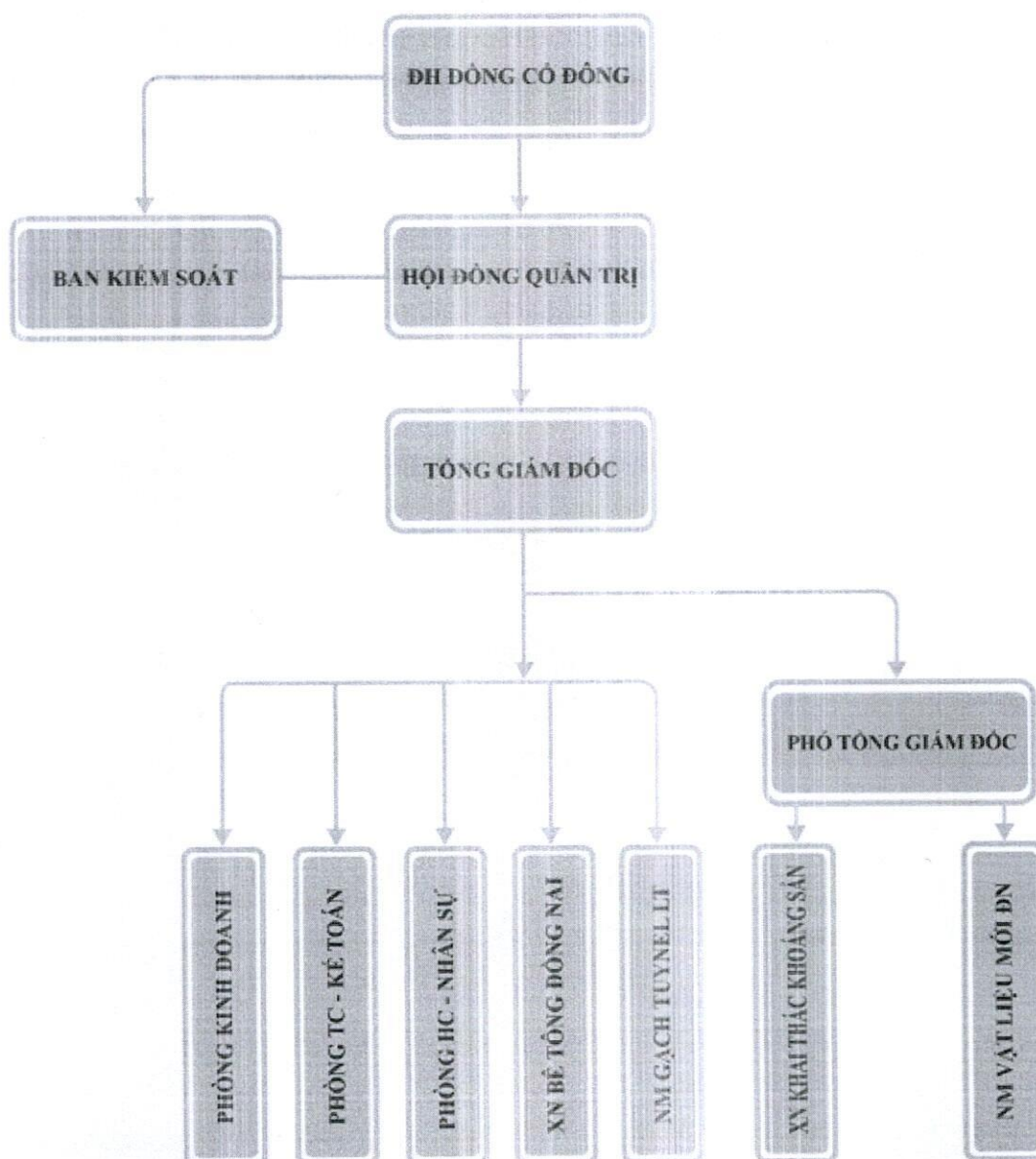
- Địa bàn kinh doanh: Khu vực Đông Nam bộ

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị:

Công ty tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát; Ban điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- Phát triển thương hiệu DNC.
- Tập trung nguồn lực phát triển các lĩnh vực chính (theo thứ tự ưu tiên): Khai thác khoáng sản; Sản xuất vật liệu xây dựng; Thi công san lấp, xây dựng.
- Đầu tư dự án sản phẩm vật liệu mới.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Tham gia các chương trình từ thiện, đền ơn đáp nghĩa và các phong trào phát động của các cơ quan chức năng.

5. Các rủi ro:

Trong năm 2023, tình hình suy thoái kinh tế toàn cầu đã tác động tiêu cực đến thị trường bất động sản và xây dựng, ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh từ các khách hàng trong lĩnh vực xây dựng, gián tiếp làm giảm nhu cầu mua hàng hóa, dịch vụ từ Công ty. Do đó, tổng doanh thu của Công ty trong năm 2023 giảm nhiều so với 2022.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

(Đvt: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% 2023/2022	% TH/KH
1	Doanh thu + TN khác	139.937	171.260	123.440	88,21%	72,08%
2	Tổng chi phí	164.135	168.406	117.598	71,65%	69,83%
3	Lợi nhuận trước thuế	-24.198	2.854	5.842	-24,14%	204,70%
4	LN sau thuế	-24.198	2.283	5.842	-24,14%	255,89%

Trong năm 2023 doanh thu của Công ty giảm so với năm 2022 chỉ đạt 88,21% và so với kế hoạch năm 2023 đạt 72,08%, do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu đã tác động tiêu cực đến thị trường bất động sản và xây dựng. Tuy nhiên, Lợi nhuận sau thuế là 5.842 triệu đồng, đạt 255,89% so với kế hoạch 2023 do Công ty được hưởng ưu đãi chính sách tiền thuê đất (giảm 30% theo quyết định 01/2023/QĐ-TTg) và thoái vốn đầu tư bên ngoài.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP	
			01/01/2023	31/12/2023
1	Trần Anh Dũng	TV HĐQT kiêm TGD	Đại diện: 20%	Đại diện: 20%
2	Nguyễn Tiến Toàn	TV HĐQT P.TGD	Cá nhân: 0,02%	Cá nhân: 0,02%
3	Nguyễn Tú Loan	Kế toán trưởng	Cá nhân: 0%	Cá nhân: 0%

❖ Ông Trần Anh Dũng – Tổng Giám đốc

- Số CCCD: 079071012258 Ngày cấp: 28/05/2019 Nơi cấp: CCSQLHCVTTXH
- Năm sinh: 28/04/1971
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
07/1995 – 1996	Nhân viên Giám sát KT Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
1996 – 02/2001	Nhân viên QLDA – Phòng Kinh doanh Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
02/2001 – 12/2001	Chuyên viên QLDA- BQL dự án KCN Biên Hòa 1 và KDC An Bình tại Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
01/2022 – 01/2003	Tổ trưởng tổ KT Hạ tầng Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
01/2003 – 10/2003	Phó phòng Kỹ thuật phụ trách tổ Giám sát kỹ thuật Công ty Phát triển KCN Biên Hòa
10/2003 – 10/2004	Giám đốc kỹ thuật Công ty CP Sonadezi Long Thành
10/2004 – 12/2007	Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Phát Triển KCN Biên Hòa
10/2007 – 04/2015	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Xí nghiệp BOT Công ty CP Sonadezi Châu Đức
04/2016 – 10/2017	Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Công trình Giao thông Đồng Nai
04/2017 – 10/2017	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Công trình Giao thông Đồng Nai
04/2018 – 12/2020	Tổng Giám đốc Công ty CP Môi Trường Sonadezi
04/2018 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Môi trường Sonadezi
05/2015 -03/2022	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
05/2015 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Sonadezi
05/2015 – 04/2022	Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch Vụ Sonadezi
04/2022 đến nay	+Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai; +Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần XDDD Công nghiệp số 1 Đồng Nai; +Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng Đồng Nai.

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng Đồng Nai; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi; Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng Dân dụng Công nghiệp số 1 Đồng Nai.

- Số cổ phần nắm giữ:
Trong đó: + Đại diện nắm giữ: 1.766.800 CP Tỷ lệ: 20%
+ Cá nhân nắm giữ: 0 CP Tỷ lệ: 0%
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không

❖ **Ông Nguyễn Tiến Toàn – Phó Tổng Giám đốc**

- Số CCCD: 001081034387 Ngày cấp: 07/04/2021 Nơi cấp: CCSQLHCVTTXH
- Năm sinh: 12/02/1981
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
09/2005 – 05/2006	Nhân viên kinh doanh Công ty CP Phần Mềm Esoft – Chi nhánh Quận Tân Phú – TP HCM
09/2006 – 09/2011	Nhân viên Kế toán Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai
10/2011 – 06/2012	Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai
07/2012 – 04/2016	Giám đốc XN Đá Tân Cang 5 Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai
05/2016 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Phó Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần nắm giữ:
Trong đó: + Đại diện nắm giữ: 0 CP Tỷ lệ: 0%
+ Cá nhân nắm giữ: 2.000 CP Tỷ lệ: 0,02%
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không

❖ **Bà Nguyễn Tú Loan – Kế toán trưởng**

- Số CCCD: 034188011815 Ngày cấp: 09/04/2021 Nơi cấp: CCSQLHCVTTXH
- Năm sinh: 08/04/1988
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
10/2010 – 02/2012	Nhân viên Phòng kế toán Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Địa chính Trường Tín
07/2012 – 06/2018	Nhân viên Phòng Tài chính kế toán Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai
07/2018 – 07/2022	Phó Phòng Tài chính kế toán Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai

08/2022 – 07/2003	Phụ trách kế toán Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai
08/2023 đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai
04/2021 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Sonadezi Giang Điền

- Chức vụ đang nắm giữ tại TCPH: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền.
- Số cổ phần nắm giữ:

Trong đó: + Đại diện nắm giữ:	0 CP	Tỷ lệ: 0%
+ Cá nhân nắm giữ:	0 CP	Tỷ lệ: 0%
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành:

Đến thời điểm 31/12/2023: Không

Đến thời điểm lập báo cáo: Không

3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

Số lượng cán bộ, nhân viên và người lao động trong toàn công ty tại ngày 31/12/2023 là: 114 người.

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Công ty đang thực hiện đầu tư 02 dự án

- Dự án mỏ đá Tân Cang 5: tại xã Phước Tân Tp Biên Hòa, Đồng Nai với tổng diện tích là 25 ha. Tổng chi phí đầu tư lũy kế đến cuối năm 2023 là khoảng 168 tỷ đồng.

- Dự án mỏ đá Thiện Tân 5 tại huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai với diện tích 27,7 ha. Tổng chi phí đầu tư lũy kế đến cuối năm 2023 là khoảng 42 tỷ đồng.

Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	191.698	185.416	-3,3
Doanh thu thuần	138.491	118.791	-14,2
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-8.085	3.630	144,9
Lợi nhuận khác	-16.113	2.212	113,7
Lợi nhuận trước thuế	-24.198	5.842	124,1
Lợi nhuận sau thuế	-24.198	5.842	124,1
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

– Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	0,48	0,49	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSNH - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,41	0,36	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,51	0,47	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,05	0,87	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	20,10	13,64	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,72	0,64	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-0,17	0,05	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-0,26	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,13	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,06	0,03	

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

✧ Số lượng cổ phần phổ thông đăng ký phát hành:	8.834.000
✧ Số lượng cổ phần phổ thông đã bán ra:	8.834.000
✧ Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành:	8.834.000
✧ Mệnh giá cổ phần đang lưu hành:	10.000 đ/cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

	Số lượng CP	Tỉ lệ
✧ Cổ đông nhà nước:	4.619.340	52.29%
✧ Cổ đông khác:	4.214.660	47,71%
Trong đó: + Cá nhân trong nước:	989.823	11.20%
+ Cá nhân nước ngoài:	40.100	0.45%
+ Tổ chức trong nước:	3.184.737	36.06%

(Theo danh sách cổ đông của TT lưu ký chứng khoán chốt ngày 14/03/2023)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

7.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm: Không

b. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

7.2. Tiêu thụ năng lượng

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

Tổng số điện tiêu thụ trong năm 2023 là 1.498.124 KW với giá trị là 2.786 triệu đồng

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

7.3. Tiêu thụ nước

Mức tiêu thụ nước của các hoạt động SXKD trong năm:

Trong năm 2023 công ty tiêu thụ nước với tổng số tiền là 146 triệu đồng.

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

b. Tỉ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không

7.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a. Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Năm 2023 Công ty bị 01 lần xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường cụ thể Quyết định số 808/QĐ-XPHC ngày 20/04/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai.

b. Tổng số tiền bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 90.000.000 đồng

7.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lao động bình quân trong năm 2023 là 115 người, mức lương bình quân người lao động là 8,2 triệu đồng/người/tháng.

- b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Trang bị bảo hộ lao động theo quy định.

Thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động hàng năm.

Phối hợp với Công đoàn Công ty tổ chức tham quan nghỉ dưỡng cho người lao động.

- c. Hoạt động đào tạo người lao động

Tổ chức cho người lao động học tập các lớp đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn phù hợp với tổng chi phí đào tạo trong năm 2023 là 47 triệu đồng gồm:

Các lớp ngắn hạn: tập huấn PCCC, bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán...

- 7.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Thực hiện các chương trình từ thiện, ủng hộ người nghèo và các phong trào do địa phương phát động.

- 7.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Lĩnh vực khai thác khoáng sản

Xác định lĩnh vực khai thác khoáng sản là chính trong định hướng phát triển, do vậy Công ty đã có những biện pháp linh hoạt trong quản lý điều hành hoạt động mỏ.

- Mỏ Thiện Tân 5:

Hiện trạng khai thác: Trữ lượng đá của mỏ còn rất lớn, do vướng các thủ tục về đất đai nên hiện tại công ty mới chỉ mở rộng khai thác thêm 02 ha ở khu vực phía Bắc và phía Đông của mỏ.

- Về hồ sơ pháp lý: Công ty đã nộp hồ sơ xin điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư lên Sở Kế hoạch Đầu tư nhưng đến nay vẫn chưa có văn bản chấp thuận; Công tác chuyển nhượng, sang tên, gia hạn hợp đồng thuê đất không thể thực hiện do các thủ tục hành chính về điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án trong Quyết định chủ trương đầu tư và kế hoạch sử dụng đất năm 2023 chưa được phê duyệt; Giấy phép môi trường: đang triển khai thực hiện di dời các công trình bảo vệ môi trường theo yêu cầu của đơn vị tư vấn.

- Mỏ Tân Cang 5:

- Hiện trạng khai thác:

+ Trữ lượng khai thác hiện nay moong 1 còn rất ít chỉ đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất đến hết tháng 01/2024; Trữ lượng khai thác moong 2 còn khoảng 420.000 tấn chưa khai thác được do các hộ dân xung quanh cản trở với lý do bụi, ồn, chấn động gây ảnh hưởng tới đời sống, công trình, nhà ở của các hộ dân.

+ Trữ lượng còn lại chưa đưa vào khai thác của mỏ đá Tân Cang 5 là rất lớn. Tuy nhiên, do yếu tố địa hình của các khu vực đã đền bù, khu vực có hợp đồng thuê đất nằm xen kẽ với các thửa chưa đền bù, với đường dân sinh do địa phương quản lý, nằm giáp ranh/liền kề khu dân cư và diện tích nhỏ hẹp nên không thể huy động vào khai thác.

- Về hồ sơ pháp lý: Công ty đang gặp khó khăn về điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư; không thực hiện được việc nhận chuyển nhượng đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thuê đất do đất dự án không nằm trong kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Nai; Giấy phép môi trường chưa thực hiện được do chưa hoàn thiện các công trình bảo vệ môi trường.

Lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng:

- Xí nghiệp Bê tông:

Tình hình tiêu thụ sản phẩm tại XN bê tông gặp khó khăn, trong 6 tháng cuối năm công ty đã triển khai thực hiện phương án cho thuê tài sản tại trạm bê tông Hồ Nai, cơ cấu lại nhân sự và triển khai các phương án sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tại trạm bê tông An Bình. Tuy nhiên do tình hình chung của thị trường nên sản lượng tiêu thụ không đạt kế hoạch, trong năm 2023 xí nghiệp bị lỗ.

- Nhà máy Gạch Tuynel Long Thành:

+ Sản lượng gạch tồn kho nhiều, sản lượng sản xuất phải cân đối theo khối lượng tiêu thụ, bình quân 1,2 triệu viên/tháng (60% công suất). Do không đạt được công suất nên giá thành cao dẫn đến giá bán cao.

+ Tình hình tiêu thụ gạch tuynel năm 2023 rất khó khăn, sản lượng tiêu thụ bình quân hàng tháng $\leq 50\%$ năng lực sản xuất của Nhà máy. Nguyên nhân chủ yếu là do thị trường bất động sản suy giảm, tài chính của khách hàng không mạnh, và giá bán chưa cạnh tranh.

- Nhà máy vật liệu mới (Gạch không nung):

+ Triển khai thực hiện tiếp tục công tác nghiệm thu MMTB.

+ Đối với sản phẩm chạy thử tồn kho: Thực hiện chào bán một số dự án, công trình tuy nhiên sản lượng tiêu thụ không nhiều do gạch tồn kho lâu và không có phương án bảo quản nên bị gãy, đổ; và cường độ nén không đạt công bố hợp quy.

Lĩnh vực đầu tư, góp vốn liên doanh.

Giá trị vốn góp đầu tư đến cuối năm 2023: 0 đồng

Tổng giá trị thoái vốn đầu tư: 4.351 triệu đồng

Thu nhập về thoái vốn đầu tư, góp vốn trong năm 2023: 2.300 triệu đồng

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

	Cuối năm	Đầu năm
Phải thu khách hàng	23.375.529.037	26.815.904.046
Trả trước cho người bán	2.595.218.774	2.475.400.314
Các khoản phải thu khác	520.235.690	1.017.413.398
Cộng các khoản phải thu ngắn hạn	26.490.983.501	30.308.717.758
Dự phòng phải thu khó đòi	(6.902.025.404)	(5.614.487.237)
Giá trị thuần của các khoản phải thu	19.588.958.097	24.694.230.521

Phải thu khách hàng là các khoản phải thu thương mại phát sinh trong điều kiện kinh doanh bình thường của Công ty.

b) Tình hình nợ phải trả

	Cuối năm	Đầu năm
Phải trả người bán	20.887.478.196	25.847.330.478
Người mua trả tiền trước	817.654.944	2.461.670.946
Tổng cộng	<u>21.705.133.140</u>	<u>28.309.001.424</u>

Phải trả người bán là các khoản phải trả thương mại phát sinh trong điều kiện kinh doanh bình thường của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty quản lý và thực hiện quá trình quản lý tuân thủ theo các yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

✧ Tập trung đầu tư phát triển cho lĩnh vực khai thác khoáng sản và các dự án mỏ: Tiếp tục xin cấp phép khai thác cote – 80 mỏ Tân Cang 5 và triển khai việc khai thác theo giấy phép giai đoạn 2 mỏ Thiên Tân 5.

✧ Nghiên cứu phương án sử dụng mặt bằng phần diện tích còn lại của khu khai thác đất tại Nhà máy Gạch Tuynel Long Thành, văn phòng công ty.

✧ Đầu tư cho công tác nhân sự về quản lý, kỹ thuật, đặc biệt là trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, đáp ứng cho yêu cầu phát triển của Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Tại ngày 31/12/2023, Công ty có lợi nhuận sau thuế chưa phân phối với số tiền âm 7,54 tỷ VND, và tại ngày đó nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là 35,26 tỷ VND. Tình hình suy thoái sinh tế toàn cầu đã tác động tiêu cực đến thị trường bất động sản và xây dựng, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng bị ảnh hưởng nên hiện Công ty cũng đang gặp khó khăn về dòng tiền để thanh toán các khoản nợ phải trả đến hạn trong vòng 12 tháng tới. Khả năng hoạt động liên tục của Công ty phụ thuộc vào các hoạt động có lãi trong tương lai, sự chuẩn bị dòng tiền cũng như việc tiếp tục tài trợ tài chính từ các ngân hàng và nhà đầu tư.

Tại ngày lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc đã lập kế hoạch kinh doanh và dòng tiền cho 12 tháng tiếp theo mà dự kiến sẽ được tạo ra từ hoạt động kinh doanh và khả năng tiếp tục nhận được các khoản hỗ trợ tài chính từ ngân hàng và nhà đầu tư trong năm 2024. Cụ thể, Công ty đã có kế hoạch sắp xếp dòng tiền (thu nợ và trả nợ) để đảm bảo không bị thiếu hụt dòng tiền trong 12 tháng tiếp theo.

Theo đó, Ban Tổng Giám đốc của Công ty đánh giá Công ty có thể hoàn trả các khoản nợ khi đến hạn và tiếp tục hoạt động trong năm tài chính tiếp theo. Dựa trên các cơ sở này, Ban Tổng Giám đốc cho rằng việc lập báo cáo tài chính của Công ty trên cơ sở hoạt động liên tục là phù hợp.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Thực hiện đúng các quy định về luật bảo vệ môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Đảm bảo mức thu nhập ổn định người lao động;

Thực hiện các chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của DN đến cộng đồng địa phương

Thực hiện các chương trình từ thiện, ủng hộ người nghèo, các phong trào do địa phương phát động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2023 là một năm với nhiều khó khăn và thách thức đối với ngành vật liệu xây dựng, do tác động suy thoái kinh tế, lĩnh vực bất động sản chưa có dấu hiệu hồi phục, thị trường vật liệu xây dựng giảm mạnh.

Với sự quyết liệt và hiệu quả trong công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng với sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023 được duy trì ổn định.

Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động.

Tuân thủ các chế độ chính sách của nhà nước.

Thực hiện tốt các mục tiêu về môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động của Công ty theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty, thường xuyên báo cáo, trao đổi với Hội đồng quản trị Công ty để có những điều chỉnh kịp thời đảm bảo đạt được mục tiêu với hiệu quả cao nhất.

Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ Công ty, thực hiện cung cấp thông tin, báo cáo cho Hội đồng quản trị đầy đủ, kịp thời, phục vụ tốt cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc luôn phối hợp chặt chẽ, thực hiện mối quan hệ quản trị - điều hành theo đúng Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tập trung chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.

Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, các tổ chức đoàn thể trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chỉ đạo công tác quảng bá hình ảnh Công ty thông qua các hình thức hoạt động xã hội, công tác từ thiện, quảng bá trên các phương tiện truyền thông và mạng internet để xây dựng và phát triển thương hiệu, thúc đẩy kinh doanh, nâng cao giá trị Công ty.

Tập trung nguồn lực phát triển lĩnh vực khai thác khoáng sản, chỉ đạo thực hiện đối với mỏ đá Tân Cang 5 nhanh chóng hoàn tất các hồ sơ pháp lý và phương án thỏa thuận đền bù với các hộ dân để triển khai mở rộng khai thác. Đối với mỏ đá Thiện Tân 5 thực hiện hoàn thiện hồ sơ xin cấp giấy phép môi trường và các thủ tục chuyển nhượng sang tên đất tại dự án.

Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát dòng tiền, tăng khả năng quay vòng vốn. Tăng cường công tác thu hồi công nợ tại các đơn vị trực thuộc.

Sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực; Thực hiện tốt công tác luân chuyển, quy hoạch, đánh giá, bố trí sử dụng nguồn nhân lực theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Chú trọng trong công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, điều hành.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Các chức danh nắm giữ tại các Công ty khác
1	Trương Cường	Chủ tịch HĐQT - Không điều hành	0,21% (Cá nhân)	
2	Trần Anh Dũng	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	20% (Đại diện)	- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng Đồng Nai - Thành viên HĐQT Công ty CP Môi trường Sonadezi - Thành viên HĐQT Công ty CP XDDD CN Số 1 ĐNai
3	Nguyễn Tiến Toàn	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	0,02% (Cá nhân)	
4	Vũ Trọng Dũng	Thành viên HĐQT – không điều hành	10% (Đại diện)	- Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ Công ty D2D - Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP BOT 319 Cường thuận CTI
5	Trần Anh Điền	Thành viên HĐQT – Không điều hành	0%	- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Xây dựng Số 2 Đồng Nai - Tổng Giám đốc Công ty CP Siêu thị VLXD Thế Giới Nhà

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 5 cuộc họp đúng theo quy định với sự tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT, đồng thời có 12 phiếu xin ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền, qua đó đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định để lãnh đạo, quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với một số nội dung chính như sau:

✧ Về hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo ban điều hành báo cáo kết quả và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty theo từng quý trong năm 2023;

- Thống nhất tiếp tục thực hiện thoái vốn đầu tư tài chính tại Công ty CP Dịch vụ Sonadezi và Công ty CP Sonadezi Long Bình;

✧ Về hoạt động dự án.

- Phê duyệt điều chỉnh Dự án mỏ đá xây dựng Thiện Tân 5;

- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu di dời nhà văn phòng mỏ đá Tân Cang 5.

✧ Công tác tổ chức, nhân sự:

- Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.

- Thông qua việc điều chỉnh, ban hành các quy chế thuộc thẩm quyền của HĐQT: Quy chế quản lý tài chính, Quy chế bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý, Quy định quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý, Quy chế công bố thông tin.

- Thông qua việc sát nhập 2 đơn vị trực thuộc là Xí nghiệp đá Thiện Tân 5 và Xí nghiệp đá Tân Cang 5 thành Xí nghiệp Khai thác Khoáng sản.

✧ Công tác khác: thông qua chủ trương triển khai xây dựng phương án tăng vốn điều lệ Công ty.

Ngoài ra trong năm HĐQT đã thông qua các nội dung khác theo thẩm quyền

(Chi tiết theo danh sách các Nghị quyết/ Quyết định HĐQT năm 2023 đã được công bố thông tin tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023 số 14/BC-DNC ngày 25/01/2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai).

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm. (Không)

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Họ tên	Chức danh	Tỉ lệ CP biểu quyết (%)	ghi chú
Phan Thùy Đoan	Trưởng BKS		- Không điều hành
Lê Thị Yến	Thành viên		-
Nguyễn Thị Liên	Thành viên		-

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

- Ban kiểm soát đã thực hiện theo đúng chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Nhiệm vụ của từng thành viên được thống nhất tại Biên bản họp Ban kiểm soát ngày 17/05/2022.

- Trong năm, Ban kiểm soát đã có 02 cuộc họp thống nhất một số vấn đề trong quá trình kiểm soát hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Ông Trương Cường (Chủ tịch HĐQT)	337.744.000 đồng
Ông Trần Anh Dũng (TV HĐQT, TGD)	422.880.000 đồng
Ông Nguyễn Tiến Toàn (Phó TGD)	369.120.000 đồng
Ông Vũ Trọng Dũng (Thành viên HĐQT)	60.000.000 đồng
Ông Trần Anh Điền (Thành viên HĐQT)	60.000.000 đồng
Bà Phan Thùy Đoan (Trưởng BKS)	60.000.000 đồng
Bà Nguyễn Thị Liên (TV BKS)	48.000.000 đồng
Bà Lê Thị Yến (TV BKS)	48.000.000 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai luôn tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Quy chế nội bộ về quản trị của công ty và các quy định khác liên quan đến quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: *(file đính kèm)*

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: *(file đính kèm)*

Báo cáo tài chính được kiểm toán đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty (www.vatlieudongnai.vn).

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Anh Dũng